

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN NINH MẠNG VÀ BẢO VỆ QUỐC GIA TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG

NGUYỄN ĐÌNH HUY
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 08/11/2025. Sửa chữa xong 30/12/2025. Duyệt đăng 15/01/2026.

Abstract

Amid the accelerating wave of digital transformation reshaping the global economy, governance, and education systems, information security has evolved beyond a purely technical concern to become a strategic priority closely linked to economic development and the protection of digital sovereignty. The development and effective governance of cyberspace have emerged as urgent tasks for many nations. Accordingly, ensuring cybersecurity and safeguarding national sovereignty in cyberspace have become central priorities reflected in national strategies, policies, and concrete actions, including those of Vietnam. This article analyzes the current context and proposes several measures aimed at improving state management of cybersecurity and national security in cyberspace.

Keywords: Cybersecurity, cyberspace, national security, solutions, state management.

1. Đặt vấn đề

Từ đầu thế kỷ 21, thế giới bước vào cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đây là cuộc cách mạng gắn liền với sự phát triển mạnh mẽ của Internet và mạng xã hội đang trở thành nhu cầu không thể thiếu trong đời sống xã hội, làm thay đổi căn bản cách thức con người tạo ra sản phẩm, từ đó tạo nên "cuộc cách mạng" về tổ chức các chuỗi sản xuất - giá trị. Sự kết nối và tương tác thông qua Internet đã mở ra một kỷ nguyên mới, làm thay đổi diện mạo mới của nhiều quốc gia, đem lại những thành tựu vượt bậc, thúc đẩy tiến trình phát triển xã hội của nhân loại. Không gian mạng (KGM) đã trở thành một bộ phận cấu thành và đóng vai trò rất quan trọng trong việc xây dựng xã hội thông tin và kinh tế tri thức. Bên cạnh những lợi ích to lớn không thể phủ nhận được, với tính toàn cầu và khả năng kết nối vô hạn của KGM (không bị giới hạn bởi không gian, thời gian và bản chất xã hội của KGM) cũng đặt ra nhiều thách thức rất lớn đối với an ninh của các quốc gia trên thế giới như: Chiến tranh mạng, chiến tranh thông tin, khủng bố mạng, tội phạm mạng... Vấn đề phát triển và làm chủ KGM đã trở thành một trong những nhiệm vụ cấp bách được nhiều quốc gia đặc biệt quan tâm. Vì vậy, bảo đảm an ninh mạng và bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM đang là ưu tiên hàng đầu được thể hiện rõ trong các quan điểm, chiến lược và hành động cụ thể của các quốc gia, trong đó có Việt Nam.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thách thức từ vấn đề an ninh mạng ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay

Đối với Việt Nam đã xuất hiện nhiều cuộc tấn công mạng với quy mô lớn, cường độ cao, đe dọa trực tiếp đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội. Hoạt động tội phạm mạng và những hành vi vi phạm pháp luật trên KGM ngày càng gia tăng về số vụ, thủ đoạn và tính chất mức độ nguy hiểm, gây thiệt hại nghiêm trọng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Thời gian qua, tại Việt Nam phát hiện trên 3.000 trang web, blog, tài khoản mạng xã hội và gần 100 hội, nhóm trên mạng xã hội facebook, thường xuyên đăng tải thông tin chống Đảng, Nhà nước, kích động gây rối an ninh, trật tự. Các thế lực thù địch, phản động, tội phạm mạng đang triệt để KGM để tiến hành các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia,

Email: nguyendinhhuyl02@gmail.com

tuyên truyền chống phá chế độ, kích động biểu tình, bạo loạn, thực hiện “cách mạng màu”, “cách mạng đường phố”, xâm phạm chủ quyền của nước ta trên KGM [1, tr. 22].

Trong thời gian đại dịch bệnh Covid-19 bùng phát, KGM tiếp tục là môi trường chủ yếu để các thế lực thù địch, đối tượng phản động, chống đối phát tán thông tin bịa đặt về tình hình dịch bệnh, xuyên tạc, đả kích sự chỉ đạo, điều hành trong phòng, chống dịch bệnh của Chính phủ và chính quyền các cấp. Những hoạt động đó đã tác động tiêu cực tới tư tưởng, nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân; gây tâm lý hoang mang, nghi ngờ, làm suy giảm lòng tin vào chế độ xã hội chủ nghĩa và vai trò lãnh đạo của Đảng, Nhà nước. Tình hình trên đòi hỏi phải nhận thức đầy đủ, đúng đắn về vai trò quan trọng của an ninh mạng và các thách thức, mối đe dọa từ KGM đối với đất nước ta, từ đó có định hướng chiến lược, quyết tâm mạnh mẽ trong nhận thức và hành động nhằm nâng cao năng lực bảo vệ an ninh mạng, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM.

Bảo vệ an ninh mạng và bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM có quan hệ biện chứng chặt chẽ, bảo vệ an ninh mạng là nền tảng, cơ sở quan trọng góp phần bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM và ngược lại, tạo thành hệ thống chiến lược nhằm bảo đảm vững chắc an ninh quốc gia, góp phần bảo vệ vững Tổ quốc Việt Nam XHCN trong tình hình mới.

2.2. Quan điểm của Đảng, Nhà nước về an ninh mạng và các vấn đề bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng

Để đảm bảo an ninh mạng và bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM, Đảng và Nhà nước ta ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật, trong đó nổi bật là Nghị quyết của Bộ Chính trị về Chiến lược An ninh mạng quốc gia; về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên KGM; về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Luật An ninh mạng, Luật An toàn thông tin mạng mang tính chỉ đạo chiến lược cho công cuộc bảo vệ an ninh mạng, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM. Nhờ đó, bước đầu hình thành hệ thống pháp luật và cơ sở vật chất cho việc bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin quốc gia, KGM quốc gia.

Quan điểm của Đảng, Nhà nước về an ninh mạng và các vấn đề bảo vệ Tổ quốc trên KGM thể hiện sự nhất quán về nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; đồng thời thể hiện bước phát triển kịp thời về tư duy, sự đổi mới về nhận thức của Đảng đối với công cuộc bảo vệ đất nước trong tình hình KGM phát triển đa chiều và xuyên quốc gia. Quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về vấn đề này được thể hiện rõ trong Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị Quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên KGM và Chiến lược an ninh mạng quốc gia, như sau:

2.2.1. An ninh mạng và bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, vừa cấp bách, vừa lâu dài của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước. KGM là vùng lãnh thổ đặc biệt của quốc gia được xác định bằng phạm vi không gian do Nhà nước quản lý, kiểm soát bằng chính sách, pháp luật và năng lực công nghệ có vai trò quan trọng như những vùng lãnh thổ khác (đất liền, hải đảo, vùng biển, vùng trời). Với những đặc tính vượt trội như tốc độ truyền tải, tìm kiếm thông tin nhanh, khả năng lưu trữ thông tin lớn, liên kết cộng đồng không giới hạn về không gian, thời gian; KGM đang là môi trường “lý tưởng” cho các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, phát tán thông tin giả, kích động biểu tình, gây rối trật tự an toàn xã hội hòng thực hiện hoạt động “diễn biến hòa bình”, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, “phi chính trị hóa” lực lượng vũ trang nhân dân. Hoạt động tội phạm và những hành vi vi phạm pháp luật trên KGM ngày càng gia tăng về số vụ, thủ đoạn và tính chất, mức độ nguy hiểm, gây thiệt hại nghiêm trọng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Việt Nam thường xuyên nằm trong top 3 quốc gia bị tấn công mạng nhiều nhất năm 2018 (theo số liệu thống kê của Kaspersky security network) và là quốc gia có tỷ lệ gặp phải mã độc tống tiền cao nhất Châu Á Thái Bình Dương năm 2019 (theo Báo cáo ngày 24/6/2020 của Microsoft, về các mối đe dọa bảo mật). Do đó, bảo vệ an ninh mạng, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM là nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách cần phải triển khai đồng bộ, quyết liệt, thường xuyên, liên tục, bền bỉ trong mọi tình huống, mọi hoàn cảnh. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính

trị đồng sức, đồng lòng quyết tâm giữ vững an ninh quốc gia trên KGM, trật tự an toàn xã hội, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý hiệu quả các hành vi xâm phạm an ninh mạng quốc gia; xác lập, quản lý và bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên KGM, góp phần bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc và lợi ích quốc gia - dân tộc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước nhanh và bền vững. Luôn nêu cao cảnh giác, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá, xâm phạm chủ quyền, lợi ích quốc gia - dân tộc trên KGM; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống [2, tr. 18].

2.2.2. Phát huy mạnh mẽ “thế trận lòng dân” góp phần xây dựng và củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân trên KGM. “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” nên việc xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc từ cơ sở là yêu cầu cấp thiết trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc trên bất kỳ vùng lãnh thổ nào. Kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn coi trọng, vun đắp cho sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố sự đồng thuận và lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước trong mọi lĩnh vực và trên mọi mặt trận. Công cuộc bảo vệ an ninh mạng, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM cũng không nằm ngoài quỹ đạo ấy. Để củng cố và phát huy sức mạnh của “thế trận lòng dân” trên KGM cần quy tụ và phát huy cho được sức mạnh nội sinh của mỗi con người, của tập thể và của cả dân tộc; tuyên truyền, giáo dục, định hướng cho mỗi cá nhân hiểu được lợi ích cũng như tác hại tiềm ẩn trên KGM, nâng cao tinh thần cảnh giác, chủ động phòng tránh và khả năng tự xử lý tình huống khi bị tiến công trên KGM. Mỗi tài khoản trên KGM là một chiến sĩ và mỗi bài viết tuyên truyền, đấu tranh phản bác là những vũ khí sắc bén bắn thẳng vào thế lực thù địch. “Thế trận lòng dân” là nền tảng gốc rễ để xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững chắc. Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Lễ thành lập lực lượng Công an nhân dân vũ trang (nay là Bộ đội Biên phòng) vào tháng 3/1959 “Công an và Quân đội là hai cánh tay của Nhân dân, của Đảng, của Chính phủ, của vô sản chuyên chính. Vì vậy, càng phải đoàn kết chặt chẽ với nhau, giúp đỡ lẫn nhau, ra sức phát triển ưu điểm, khắc phục những tư tưởng không đúng”, lực lượng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân đã phối hợp chặt chẽ với nhau xây dựng, bố trí lực lượng, tiềm lực, thiết lập thế trận an ninh liên hoàn trên KGM trên tinh thần “trình sát kịp thời, ngăn chặn hiệu quả, phòng thủ vững chắc, sẵn sàng chiến đấu” [3, tr. 13].

2.2.3. Xây dựng lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ: “Tiếp tục xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, ưu tiên hiện đại hóa một số quân chủng, binh chủng, lực lượng:... an ninh mạng và đấu tranh phòng, chống tội phạm công nghệ cao...”. Lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM được bố trí tại Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan, tổ chức quản lý hệ thống thông tin về an ninh, chủ quyền quốc gia. Đây là một trong số những lực lượng đang được Đảng, Nhà nước quan tâm, ưu tiên nguồn lực để xây dựng và đào tạo tiến nhanh lên “hiện đại”, làm chủ công nghệ thông tin, thích ứng kịp thời, thậm chí là vượt trước thời đại, nhạy bén với những tình huống bất ngờ, thủ đoạn tinh vi, chủ động đấu tranh có hiệu quả. Để công tác bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM đạt hiệu quả, lực lượng chuyên trách tại các đơn vị phải chủ động liên kết, phối hợp chặt chẽ với nhau trong hành động, tác chiến, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, phân nhiệm rõ ràng đến từng cấp, từng lực lượng. Theo đó, bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công an; hoạt động tác chiến trên KGM theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Quốc phòng; bảo đảm an toàn thông tin mạng theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm, luận điệu, thông tin sai trái theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Tuyên giáo Trung ương [4, tr. 2].

2.2.4. Đẩy mạnh công tác đối ngoại trong an ninh mạng và bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM. An ninh mạng là vấn đề toàn cầu tác động trực tiếp đến sự hòa bình, ổn định và phát triển của mỗi quốc gia. Vì vậy, tăng cường mở rộng hợp tác quốc tế trên KGM là hết sức cần thiết, tạo vành đai an ninh bảo

vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Việt Nam ủng hộ và sẵn sàng hợp tác với các đối tác nhằm xây dựng một môi trường KGM hòa bình, ổn định, an toàn, vì người dân và phát triển bền vững. Bên cạnh đó, chú trọng vận dụng linh hoạt, đúng đắn quan điểm của Đảng, Nhà nước về “đối tác, đối tượng” trên KGM, tranh thủ “đối tác” để thiết lập quan hệ quốc tế rộng rãi, đề cao tinh thần chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các hoạt động chống phá của “đối tượng”.

2.2.5. Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ chuyển đổi số quốc gia với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM. Phát triển kinh tế số là một trong những xu thế lớn trên thế giới được nhiều quốc gia nghiên cứu, ứng dụng. Tại Việt Nam, xu hướng số hóa được triển khai mạnh mẽ ở mọi lĩnh vực hướng tới mục tiêu chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số. Bước đầu xây dựng và phát triển hạ tầng thông tin viễn thông, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển đổi, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, đặc biệt là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tạo nền tảng thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số. Đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực gắn liền với đầu tư cho công tác an ninh mạng, bảo vệ Tổ quốc trên KGM. Phát huy ý chí tự lực, tự cường, phát huy mạnh mẽ nhân tố con người, con người là trung tâm là chủ thể, là nguồn lực chính để xây dựng và sớm hình thành ngành công nghệ mạng Việt Nam. Các doanh nghiệp Việt Nam từng bước làm chủ về công nghệ, thiết kế, chế tạo các sản phẩm công nghệ mang thương hiệu “Việt Nam”, hạn chế tối đa sự phụ thuộc vào các sản phẩm công nghệ nước ngoài. Kinh tế số, xã hội số phát triển mạnh mẽ đặt ra hai vấn đề. Kinh tế phát triển đồng nghĩa với việc sẽ có sự đổi mới, cải tiến về kỹ thuật, công nghệ là tiền đề quan trọng để đổi mới công nghệ an ninh mạng, góp phần nâng cao năng lực xử lý tình huống, phát hiện đấu tranh với các thế lực trên KGM. Song song với những lợi ích trên, sự phát triển nhanh chóng của kinh tế số, xã hội số làm gia tăng nguy cơ xâm phạm hệ thống an ninh mạng, xâm phạm chủ quyền quốc gia trên KGM. Vì vậy, phát triển quốc gia số, kinh tế số, xã hội số phải luôn đi liền với bảo vệ an ninh mạng, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM. Mọi hoạt động kinh tế trong thời đại công nghiệp 4.0 phải tuyệt đối tuân thủ luật pháp quốc tế, luật pháp Việt Nam hướng tới mục tiêu phát triển đất nước nhanh, bền vững [5, tr. 25].

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, sự vào cuộc quyết liệt của các ban, bộ, ngành, địa phương và đặc biệt là sự tích cực, chủ động trong vai trò nòng cốt của lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng, công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng luôn được giữ vững góp phần quan trọng bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên KGM. Kết cấu hạ tầng viễn thông được xây dựng khá đồng bộ, công nghệ thông tin được ứng dụng rộng rãi từ Trung ương đến địa phương; kinh tế số được hình thành và phát triển nhanh dần trở thành bộ phận quan trọng của nền kinh tế. Kịp thời kiểm soát các hoạt động lợi dụng KGM để tuyên truyền, phát tán các quan điểm thù địch, sai trái chống phá Đảng, Nhà nước, kích động tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự. Trước, trong và sau Đại hội lần thứ XIII của Đảng, các lực lượng chuyên trách đã gỡ bỏ hàng trăm trang web, hàng nghìn nhóm, tài khoản mạng xã hội phát tán thông tin xuyên tạc, đả kích lãnh đạo Đảng, Nhà nước; xuyên tạc, bịa đặt về công tác nhân sự của Đảng; gỡ bỏ bài viết và xử phạt hành chính các đối tượng lợi dụng mối quan tâm của cộng đồng về công tác phòng chống dịch Covid-19 nhằm xuyên tạc những nỗ lực của Đảng, Chính phủ và toàn hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống dịch bệnh và đánh cắp thông tin, dữ liệu cá nhân của người dùng [6, tr. 39].

Tuy nhiên, tình hình mất an toàn thông tin mạng tại một số nơi còn diễn ra phức tạp; công tác an ninh mạng, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM còn nhiều vấn đề đang đặt ra: Đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ còn nhiều thách thức; công tác nắm tình hình, dự báo chiến lược quốc phòng, an ninh có lúc chưa thật chủ động; công tác quản lý, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng còn hạn chế. Bên cạnh đó, việc chủ động, tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là yêu cầu tất yếu khách quan nhằm mang lại cơ hội cho phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời cũng đặt ra những thách thức với công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Với xu hướng Internet kết nối vạn vật và các hệ thống, hoạt động tấn công mạng của các thế lực thù địch, tội phạm mạng sẽ ngày càng gia tăng, không chỉ dừng lại ở mục đích thu thập thông tin bí mật mà còn phá hoại cơ sở dữ liệu,

hạ tầng công nghệ thông tin, thậm chí trở thành những loại vũ khí nguy hiểm, có sức tàn phá nặng nề, xâm phạm đến chủ quyền lợi ích quốc gia, dân tộc trên KGM.

2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh mạng và bảo vệ quốc gia trên không gian mạng hiện nay

Trong thời gian tới, để tiếp tục thực hiện có hiệu quả quan điểm của Đảng, Nhà nước về an ninh mạng, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM chúng ta cần triển khai một số giải pháp sau:

2.3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước đối với nhiệm vụ bảo vệ an ninh mạng và bảo vệ Tổ quốc trên KGM. Quy định rõ trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, chính quyền các cấp trong tổ chức triển khai và thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn an ninh mạng, bảo vệ Tổ quốc trên KGM.

2.3.2. Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông và an ninh mạng; quản lý chặt chẽ các hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet tại Việt Nam; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các ngành chức năng trong quản lý nhà nước về an ninh mạng. Xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trên KGM; cơ chế trao đổi, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, đơn vị chủ quản hệ thống thông tin với các ban, ngành chức năng, doanh nghiệp an ninh mạng và quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với các nước trên lĩnh vực này [7, tr. 28].

2.3.3. Tăng cường quản lý hoạt động báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình, nhất là trang thông tin điện tử, báo điện tử theo quy định của pháp luật; kịp thời định hướng để báo chí tuyên truyền có hiệu quả, cung cấp thông tin chính thống đến cán bộ, đảng viên và nhân dân về các sự kiện phức tạp, nhạy cảm, nhất là các sự kiện được dư luận quan tâm. Xây dựng quy chuẩn văn hóa của những người đưa thông tin lên mạng, như không đưa tin thất thiệt, không rõ nguồn lên mạng...; đồng thời, phải có chế tài đối với những người vi phạm, đưa tin thất thiệt, gây ảnh hưởng xấu đến cộng đồng, xã hội.

2.3.4. Làm tốt hơn nữa công tác thông tin tư tưởng để có thể “làm chủ” KGM. Lực lượng Tuyên giáo, các cơ quan truyền thông cần tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức về an ninh mạng cho người dùng; tăng cường thông tin chính thống, cổ vũ cái tốt, nhân rộng các điển hình; chủ động trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động trên KGM.

2.3.5. Kiện toàn tổ chức, xây dựng và phát triển lực lượng chuyên trách an ninh mạng, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên KGM ngày càng tinh nhuệ, hiện đại, làm chủ thời cuộc, làm chủ công nghệ, chủ động ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa; sẵn sàng đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia trên vùng lãnh thổ mới. Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng, đãi ngộ, phát triển đội ngũ chuyên gia giỏi, có phẩm chất đạo đức tốt làm việc trong các cơ quan, tổ chức bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

2.3.6. Tăng cường hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực an toàn, an ninh mạng, tác chiến KGM, tác chiến điện tử, công nghệ thông tin; tích cực tham gia các hoạt động duy trì hòa bình, ổn định và phát triển an ninh mạng của các tổ chức quốc tế, hướng tới xây dựng giải pháp toàn cầu đối với an ninh mạng và chủ quyền quốc gia trên KGM.

3. Kết luận

Trong kỷ nguyên chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng, an toàn thông tin đã trở thành một thành tố không thể thiếu trong bảo vệ chủ quyền số, phát triển kinh tế số và bảo đảm an ninh quốc gia. Trong bối cảnh đó, phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin chất lượng cao không chỉ là yêu cầu cấp thiết mà còn là nhiệm vụ chiến lược lâu dài. Bài viết đã làm rõ cơ sở lý luận về vai trò của quản lý nhà nước trong phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin, phân tích thực trạng chính sách và tổ chức thực hiện tại Việt Nam, đồng thời chỉ ra một số vấn đề cốt lõi, như: sự thiếu đồng bộ trong phối hợp liên ngành, khoảng trống pháp lý chuyên biệt, hạn chế trong quy hoạch và phân bổ nguồn lực, cũng như sự thiếu hụt hệ thống dữ liệu và dự báo nhân lực an toàn thông tin quốc gia. Định hướng trọng tâm nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này, bao gồm: hoàn thiện thể chế pháp lý chuyên ngành; thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành hiệu quả; phát triển hệ thống dự báo và dữ liệu nhân lực an toàn thông

tin; tăng cường đầu tư và hợp tác công - tư trong đào tạo và bảo đảm phân bổ hợp lý nguồn lực giữa các vùng miền. Để hiện thực hóa các định hướng trên, cần sự cam kết chính trị mạnh mẽ, quyết tâm đổi mới thể chế và đặc biệt là sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội. Chỉ khi quản lý nhà nước thực sự đóng vai trò điều tiết hiệu quả và kiến tạo phát triển, Việt Nam mới có thể xây dựng được một lực lượng nhân lực an toàn thông tin đủ mạnh, đủ chất lượng để bảo vệ KGM quốc gia và chủ động hội nhập trong nền kinh tế số toàn cầu.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Tuyên giáo Trung ương (2021), *Công văn số 101-CV/BCSD, ngày 28/7/2021 về việc tăng cường quản lý chặt chẽ thông tin trên mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet.*
- [2] Ban Cán sự Đảng Bộ Nội vụ (2021), *Công văn số 101-CV/BCSD, ngày 28/7/2021 về việc tăng cường quản lý chặt chẽ thông tin trên mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet.*
- [3] Ban Tuyên giáo Trung ương (2022), *Kế hoạch số 156-KH/BTGTW, ngày 14/6/2022 về tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo, tạp chí, trang thông tin điện tử, mạng xã hội trong giai đoạn hiện nay.*
- [4] Vũ Đăng Chung (2023). *Báo cáo Marketing của We Are Social 2023 có gì mới?*. <https://www.brandsz vietnam.com/congdong/topic/330927-Bao-cao-Marketing-cua-We-Are-Social-2023-co-gi-moi>.
- [5] Bộ Thông tin và Truyền thông (2022), *Báo cáo Công tác báo chí năm 2022, triển khai nhiệm vụ năm 2023, Hội nghị Báo chí toàn quốc tổng kết công tác năm 2022 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2023 tại Hà Nội.*
- [6] Bộ Thông tin và Truyền thông (2016), *Thông tư số 38/2016/TT-BTTTT, ngày 26/12/2016 quy định chi tiết về việc cung cấp thông tin công cộng qua biên giới.*
- [7] Văn phòng Chính phủ (2022), *Kết luận số 387/TB-VPCP, ngày 22/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị*

ỨNG DỤNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIẢNG DẠY...

Tiếp trang 215

3. Kết luận

Sự phát triển của công nghệ số đang tạo ra bước đột phá trong giảng dạy Quân sự, võ thuật, giúp tối ưu hóa phương pháp truyền đạt, nâng cao chất lượng đào tạo và tạo ra môi trường học tập linh hoạt, hiện đại. Việc ứng dụng công nghệ thực tế ảo (VR), trí tuệ nhân tạo (AI) và hệ thống học tập trực tuyến (LMS) tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I không chỉ giúp khắc phục những hạn chế của phương pháp giảng dạy truyền thống mà còn mở ra cơ hội tiếp cận kiến thức và thực hành một cách hiệu quả hơn. Để quá trình chuyển đổi số trong giảng dạy Quân sự, võ thuật tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I đạt hiệu quả cao, cần có sự đầu tư đồng bộ về cơ sở hạ tầng, đào tạo giáo viên và xây dựng chính sách hỗ trợ học viên. Đây sẽ là nền tảng quan trọng giúp giảng dạy Quân sự, võ thuật không chỉ trở thành môn học lý thú mà còn thực sự phát huy vai trò giáo dục, nâng cao tinh thần trách nhiệm và năng lực quốc phòng cho Học viên trong thời đại số hóa. Trong điều kiện đất nước hội nhập và phát triển, việc nâng cao ý thức, trách nhiệm và hiểu biết về quân sự, võ thuật là một nhiệm vụ thiết thực hơn bao giờ hết. Nó sẽ giúp cho khối đại đoàn kết toàn dân và sức mạnh dân tộc không ngừng được củng cố và lớn mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới./.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Công an (2023). *Kỷ yếu Hội thảo khoa học chuyển đổi số trong các trường Công an nhân dân*, Hà Nội.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2000). *Quyết định số 12/2000/QĐ-BGD&ĐT, ngày 09/5/2000 ban hành chương trình môn học Giáo dục quốc phòng cho các trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, đại học và cao đẳng.*
- [3] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2000). *Quyết định số 635/2000/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/7/2000 ban hành chương trình môn học Giáo dục quốc phòng cho các trường nghề.*
- [4] Trường Cao đẳng cảnh sát nhân dân I (2023), *Kỷ yếu Hội thảo khoa học 55 năm Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I xây dựng và phát triển.*
- [5] Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I (2012). *Giáo trình Giáo dục quốc phòng và an ninh*. NXB Công an nhân dân, Hà Nội.